TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯM'GAR** TỈNH ĐĂKLĂK	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 37/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 12 - 07 - 2024
V/v: "Kiện ly hôn, con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯM'GAR

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Thắng
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cao Thị Hồng Châu và bà Hà Thị Hương
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hoàng – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cư Mgar
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thu Thuỷ – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 07 năm 2024 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh Đăk Lăk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 57/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2024 về việc "Kiện ly hôn, con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2024/QĐXX-HNGĐ ngày 05/06/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2024/QĐST – HNGĐ ngày 24/06/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Nhật M; sinh năm 1980
Địa chỉ: số Q, đường HHT, TT QP, huyện CM, tỉnh Đăk Lăk
- Bị đơn: Anh Nguyễn Duy D; sinh năm 1969
Địa chỉ: số Z, thôn X, xã EK, huyện CM, tỉnh Đăk Lăk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ly hôn, bản tự khai của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Nhật M trình bày:

Tôi và anh Nguyễn Duy D có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 10/04/2006 tại Ủy ban nhân dân Ea Kpam, huyện Cư Mgar, tỉnh Đăk Lăk trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn thời gian đầu chúng tôi sống hoà thuận với nhau, vợ chồng biết yêu thương nhường nhịn nhau nhưng chỉ được một thời gian ngắn. Thời gian về sau cuộc sống sinh hoạt vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng về quan điểm sống. Nguyên nhân là do ông D có tính gia trưởng thường xuyên chửi bới xúc phạm tôi. Thậm chí ông diện còn nhiều lần đánh đập tôi khiến tôi luôn bị căng thẳng áp lực cả về thể chất lẫn tinh thần. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng và không thể giải quyết được.

Để hôn nhân không đổ vỡ và để con cái có cả tình thương cả cha vẫn mẹ, tôi đã nhiều lần cố gắng hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng những cố gắng của tôi đều không có kết quả. Gia đình, họ hang hai bên đã nhiều lần đứng ra hoà giải cho hai vợ chồng nhưng ông D vẫn chứng nào tật đó. Do đó, tôi và ông D vẫn không thể hoà hợp được,

thể chịu đựng thêm nữa nên tôi và ông D đã sống ly thân với nhau từ tháng 10/2023 đến nay. Vì vây, tôi làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar giải quyết cho được ly hôn với anh Nguyễn Duy D.

Về con chung: Chúng tôi có 04 con chung là cháu Nguyễn Thị Quỳnh A, sinh ngày 06/10/2005; Nguyễn Thị Quỳnh T, sinh ngày 21/10/2006; Nguyễn Thị Quỳnh H, sinh ngày 16/01/2013; Nguyễn Duy B, sinh ngày 28/12/2015. Do các con tôi hiện nay vẫn sống chung với ông Diện nên để thuận tiện cho việc học hành của các cháu nên tôi đồng ý để ông Diện tiếp tục nuôi các con. Riêng cháu Nguyễn Thị Quỳnh A đã trưởng thành nên tôi không yêu cầu toà án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar đã triệu tập anh Nguyễn Duy D để giao thông báo thụ lý vụ án, làm bản tự khai, thông báo về phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Nguyễn Duy D vẫn vắng mặt không có lý do. Qua xác minh tại chính quyền địa phương vào ngày 15/04/2024 được biết anh Nguyễn Duy D có hộ khẩu thường trú và sinh sống tại địa phương.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án:

- Đối với Thẩm Phán: đã thực đầy đủ các quy đinh của Bộ luật tố tụng dân sự và thực hiện đúng thời hạn xét xử.

- Đối với Hội đồng xét xử và thư ký tại phiên tòa: đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

- Đối với đương sự:

Nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng bị đơn không chấp hành theo đúng quy định của pháp luật tại các Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình đề nghị: Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Nhật M; Chị Nguyễn Thị Nhật M được ly hôn với anh Nguyễn Duy D. Giao cháu Nguyễn Thị Quỳnh T, sinh ngày 21/10/2006; cháu Nguyễn Thị Quỳnh H, sinh ngày 16/01/2013; cháu Nguyễn Duy B, sinh ngày 28/12/2015 cho anh Nguyễn Duy D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Đối với cháu Nguyễn Thị Quỳnh A, sinh ngày 06/10/2005 hiện nay đã đủ trưởng thành nên Toà án không đặt ra để giải quyết. Chị Nguyễn Thị Nhật M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Nhật M không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật:

Chị Nguyễn Thị Nhật M yêu cầu được ly hôn và con chung với anh Nguyễn Duy D nên quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là tranh chấp ly hôn và nuôi con chung. Anh Nguyễn Duy D có đăng ký nhân khẩu tại xã Ea Kpam, huyện Cư Mgar. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyên Cư Mgar nên được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Nhật M có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Nguyễn Duy D được tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng anh Nguyễn Duy D vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Nhật M và anh Nguyễn Duy D có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 10/04/2006 tại Ủy ban nhân dân xã Ea Kpam, huyện Cư Mgar, tỉnh Đăk Lăk, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống giữa chị Nguyễn Thị Nhật M và anh Nguyễn Duy D thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, đời sống chung không hạnh phúc. Nay chị Nguyễn Thị Nhật M yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Duy D, xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị Nhật M là phù hợp vì hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và hiện nay đã sống ly thân. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Nhật M và anh Nguyễn Duy D đã trầm trọng, việc chị Nguyễn Thị Nhật M yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Duy D chính đáng cần được chấp nhận.

[3.2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Nhật M và anh Nguyễn Duy D có 04 con chung là cháu Nguyễn Thị Quỳnh A, sinh ngày 06/10/2005; Nguyễn Thị Quỳnh T, sinh ngày 21/10/2006; Nguyễn Thị Quỳnh H, sinh ngày 16/01/2013; Nguyễn Duy B, sinh ngày 28/12/2015. Đối với cháu Nguyễn Thị Quỳnh A, sinh ngày 06/10/2005 hiện nay đã đủ trưởng thành và phát triển bình thường nên Toà án không đặt ra để giải quyết. Đối với các cháu Nguyễn Thị Quỳnh T, sinh ngày 21/10/2006; Nguyễn Thị Quỳnh H, sinh ngày 16/01/2013; Nguyễn Duy B, sinh ngày 28/12/2015 hiện nay các cháu đang được anh Nguyễn Duy D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng ổn định và chị Nguyễn Thị Nhật M cũng có nguyện vọng giao cho anh D trực tiếp chăm sóc các cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, các cháu cũng có nguyện vọng được ở với anh D để học hành nên Hội đồng xét xử xét thấy xét nguyện vọng của chị Nguyễn Thị Nhật M là chính đáng phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh hiện nay. Vì vậy, giao cháu Nguyễn Thị Quỳnh T, sinh ngày 21/10/2006; cháu Nguyễn Thị Quỳnh H, sinh ngày 16/01/2013; cháu Nguyễn Duy B, sinh ngày 28/12/2015 cho anh Nguyễn Duy D tiếp tục để chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Nhật M không có nhà cửa và công việc ổn đinh nên không có khả năng cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Nhật M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Nhật M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng vào các khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH10 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Nhật M

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Nhật M được ly hôn với anh Nguyễn Duy D

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Quỳnh T, sinh ngày 21/10/2006; cháu Nguyễn Thị Quỳnh H, sinh ngày 16/01/2013; cháu Nguyễn Duy B, sinh ngày 28/12/2015 cho anh Nguyễn Duy D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Nhật M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị Nhật M được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con chưa thành niên, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Nhật M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình:

Chị Nguyễn Thị Nhật M phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí mà chị Nguyễn Thị Nhật M đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0014912 ngày 23/02/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

ĐẶNG NGỌC THẮNG

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- VKS tỉnh; TA tỉnh DakLak;
- VKS huyện Cư M'gar;
- Thi hành án dân sự Cư M'gar;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã Ea Mrdoh, huyện Cư Mgar;
- Lưu Hsơ vụ án, lưu TA

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

ĐẶNG NGỌC THẮNG